TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2018/DS - ST.
Ngày: 28/02/2018.
V/v tranh chấp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Lâm.

Ông Nguyễn Thanh Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2017/TLST - DS ngày 19 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXX-ST ngày 19 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp Ba N, xã T, huyện H, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Ông Lữ Minh Q, sinh năm 1983 (có mặt).

Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 19/10/2017 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày: Vào năm 2014 bà có tham gia chơi hụi và mua hụi do bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q làm chủ hụi. Đến ngày 15/10/2016 âm lịch thì ông Q và bà T tuyên bố đình hụi. Tính đến thời điểm đình hụi thì bà T và ông Q thiếu bà số tiền hụi là 42.800.000 đồng. Nay bà yêu cầu ông Q và bà T trả lại cho bà số tiền hụi còn nợ là 42.800.000 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Ý kiến của bị đơn bà Nguyễn Kim trình bày: Bà thừa nhận có nợ của bà Nguyễn Thị T số tiền hụi là 42.800.000 đồng. Nay bà đồng ý trả cho bà T số tiền 42.800.000 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị T có mặt vẫn bảo lưu quan điểm yêu cầu bà Nguyễn Kim T, ông Lữ Minh Q thanh toán số tiền nợ hụi là 42.800.000 đồng, ông Q có mặt đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị T nhưng do hoàn cảnh khó khăn sẻ thanh toán từ từ, bà Kim T vắng mặt không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Vụ việc yêu cầu của bà Nguyễn Thị T được Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là bà Nguyễn Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim T tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Việc tham gia chơi hụi giữa bà Nguyễn Thị T với bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q là thực tế có xảy ra, đôi bên thỏa thuận hụi có lãi và chủ hụi được hưởng hoa hồng trên những lần mở hụi. Trong quá trình chơi hụi, bà Kim T và ông Q đã không làm tròn trách nhiệm của người chủ hụi là tiếp tục mở hụi theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Nguyễn Thị T. Hiện tại các phần hụi đã bị đình và các đương sự không xác định rõ được số tiền hụi cụ thể mà bà Nguyễn Thị T đã đóng cho bà Kim T và ông Q. Nhưng phía bà Nguyễn Thị T yêu cầu bà Kim T và ông Q có nghĩa vụ trả cho bà số tiền nợ hụi là 42.800.000 đồng, phía bà Kim T thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 42.800.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Q có mặt thừa nhận số tiền nợ hụi trên và đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị T. Căn cứ Điều 471 của Bộ luật Dân sự. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T, đòi thanh toán tiền nợ hụi là 42.800.000 đồng đối với bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q.

[3] Kể từ khi bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Kim T và ông Q chậm trả khoản tiền trên cho bà Nguyễn Thị T thì bà Kim T và ông Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị T theo quy định tại khoản 2 Điều 26

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: 42.800.000 đồng x 5% = 2.140.000 đồng. Phần tạm ứng án phí của bà Nguyễn Thị T đã nộp được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim T.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T kiện bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q yêu cầu trả tiền nợ hụi. Buộc bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền hụi là 42.800.000 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q chậm trả khoản tiền trên cho bà Nguyễn Thị T thì bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 2.140.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 535.000 đồng theo biên lai số 0013919 ngày 19 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H bà Nguyễn Thị T được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lê Minh Khánh